

Bản án số: 89/2018/HS-PT
Ngày 27-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Đức Chiến;

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiểm;

Ông Lộc Sơn Thái.

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Ông Tổng Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 127/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Hoàng M và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 158/2018/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Hoàng M, sinh ngày 19/02/1973 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số X, đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: Số X1/Y đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thanh P và bà Trần Thị H (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Kim H1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến ngày 10/7/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt.

2. Trần Văn Q (tên gọi khác Trần Văn N) sinh ngày 20/5/1983 tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Thôn K1, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Thợ sửa chữa điện nước; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Đỗ Thị H2 (đã chết); có vợ là Ngô Khánh T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 12/6/2013 bị Công an phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, ngày 18/6/2013 bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt; bị tạm giữ, tạm giam từ

ngày 27/6/2018 đến ngày 10/7/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt.

3. Lê Quý C, sinh ngày 26/11/1976 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ X3, phường T1, thị xã H1, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi tạm trú: Số X4/Y1 đường B, khối X5, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Thợ sửa chữa ô tô; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quý T1 và bà Thống Thị Thùy T2; có vợ là Lê Thị Thùy N và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến ngày 10/7/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt.

4. Hoàng Văn H3, sinh ngày 10/02/1969 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ1, xã H2, huyện H3, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi tạm trú: Số X5/Y1 đường B, khối X6, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T2 và bà Trần Thị T3 (đều đã chết); có vợ là Phan Thị B và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến ngày 10/7/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/6/2018, Hoàng Văn H3, Lê Quý C, Trần Văn Q đến nhà Đỗ Hoàng M để xem bóng đá. Sau khi xem hết trận thứ nhất, trong thời gian chờ xem trận thứ hai, thấy trong phòng khách của Đỗ Hoàng M có bộ tú lơ khơ nên các bị cáo đã cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “Binh xập xám”. Mỗi ván người chơi đặt nhiều nhất là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và ít nhất là 10.000 đồng (mười nghìn đồng) tiền cửa, trừ người cầm cái. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra tại nhà của Đỗ Hoàng M phát hiện bắt quả tang các đối tượng Hoàng Văn H3, Lê Quý C, Trần Văn Q, Đỗ Hoàng M đang có hành vi Đánh bạc. Quá trình bắt quả tang đã thu giữ được 18.180.000 đồng (mười tám triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng); trong đó thu trên chiếu bạc là 10.500.000 đồng (mười triệu, năm trăm nghìn đồng), thu trên người các bị cáo là 7.680.000 đồng (bảy triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng) và 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chăn mỏng màu hồng, 05 chiếc điện thoại di động và 03 giả da đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, xác định được số tiền của từng bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Bị cáo Đỗ Hoàng M là 1.600.000 đồng; bị cáo Trần Văn Q 4.400.000 đồng; bị cáo Lê Quý C 4.000.000 đồng; bị cáo Hoàng Văn H3 500.000 đồng.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 158/2018/HS-ST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Hoàng M, Hoàng Văn H3, Lê Quý C và Trần Văn Q phạm tội Đánh bạc;

Về hình phạt:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng M 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến ngày 10/7/2018.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Văn Q 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến ngày 10/7/2018.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Quý C 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến ngày 10/7/2018.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Văn H3 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến ngày 10/7/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phân xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Trong các ngày từ 18/9/2018 đến 24/9/2018, các bị cáo Đỗ Hoàng M, Trần Văn Q, Lê Quý C, Hoàng Văn H3 kháng cáo nội dung như sau:

Các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Bị cáo Hoàng Văn H3 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Bị cáo Đỗ Hoàng M kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q, Hoàng Văn H3, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo. Các bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ mới là đơn có xác nhận và sổ đã đăng ký Hộ khẩu tạm trú của chính quyền địa phương. Bị cáo Đỗ Hoàng M thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và cung cấp tài liệu, chứng cứ mới là sổ đăng ký tạm trú (bản gốc) và 01 bệnh án đang điều trị thoái hóa đĩa đệm.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q, Hoàng Văn H3, Đỗ Hoàng M làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q,

Hoàng Văn H3 và Đỗ Hoàng M đã xuất trình được tình tiết mới làm căn cứ cho việc kháng cáo, chứng minh được các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận và sổ đã đăng ký Hộ khẩu tạm trú của chính quyền địa phương. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 về án treo, nên các bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử giữ nguyên mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm và cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q, Hoàng Văn H3 và Đỗ Hoàng M. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q, Hoàng Văn H3, Đỗ Hoàng M cho rằng đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q, Hoàng Văn H3, Đỗ Hoàng M đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, không có kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo về phần hình phạt, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q, Hoàng Văn H3, Đỗ Hoàng M về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q, Hoàng Văn H3, Đỗ Hoàng M, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo Trần Văn Q và Đỗ Hoàng M được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Nhưng do không có địa chỉ nơi cư trú cụ thể, nên không cho các bị cáo hưởng án treo. Bị cáo Đỗ Hoàng M, tại phiên tòa phúc thẩm đã xin thay đổi nội dung kháng cáo, xin được hưởng án treo và cung cấp sổ hộ khẩu tạm trú (bản gốc) và 01 bệnh án. Đối với bị cáo Trần Văn Q, Hoàng Văn H3 và Lê Quý C tại phiên tòa phúc thẩm đã cung cấp đơn trình bày và sổ hộ khẩu tạm trú có xác nhận của chính quyền địa phương (do Phó trưởng Công an xã M, thành phố L ký xác nhận) và có xác nhận của chính quyền địa

phương (do Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và Phó trưởng Công an phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ký xác nhận). Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo có đủ căn cứ xác định được các bị cáo đều có nơi cư trú, tạm trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với quy định tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, cần sửa phần quyết định về hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Việc sửa án sơ thẩm là do tình tiết mới của vụ án khi xét xử phúc thẩm.

[3] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn H3, Trần Văn Q, Đỗ Hoàng M và Lê Quý C được chấp nhận, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Hoàng Văn H3; Trần Văn Q; Đỗ Hoàng M và Lê Quý C; sửa phần Quyết định về hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 158/2018/HS-ST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể như sau:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn H3, Đỗ Hoàng M, Trần Văn Q và Lê Quý C phạm tội Đánh bạc.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Đỗ Hoàng M, Trần Văn Q;

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng M, 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 27/10/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Q, 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 27/10/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lê Quý C, Hoàng Văn H3;

- Xử phạt bị cáo Lê Quý C, 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 27/10/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H3, 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 27/10/2018, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

II. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Quý C, Trần Văn Q, Hoàng Văn H3 và Đỗ Hoàng M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/10/2018)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSN cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND t.p Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND t.p Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS t.p Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa HS, KTNV và THA.

**'TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến